

Số: 404/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2025

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Nghị quyết số 188/NQ-CP ngày 11/10/2024 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2024; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030; Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch 336/KH-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 06/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp trong lãnh đạo, điều hành thực hiện hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Qua đó, phát huy kết quả đạt được, khắc phục khó khăn, hạn chế, từng bước thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của công tác cải cách hành chính, cải thiện các chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI; nâng cao uy tín, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chính quyền các cấp trong tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính (theo hướng hạn chế tối đa ban hành TTHC đặc thù tại địa phương); tăng cường chất lượng việc công bố, công khai minh bạch thủ tục hành chính; rà soát đánh giá thủ tục hành chính nhằm phát hiện, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không phù hợp; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng, quản lý và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; vận hành, khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC, tăng cường kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC... nhằm tạo nên chuyển biến mạnh mẽ trong nhận

thức của cán bộ và nhân dân về công tác kiểm soát TTHC, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số cấp tỉnh góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; 100% hồ sơ thủ tục hành chính có hồ sơ mẫu.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai và 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa theo lộ trình được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phê duyệt phương án đơn giản hóa tối thiểu 10% số thủ tục hành chính; rà soát kiến nghị cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu làm cơ sở UBND tỉnh gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ ngành trung ương tổng hợp, tham mưu điều chỉnh quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện việc số hóa đạt 100% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận 1 cửa các cấp.

- Kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện DVC trực tuyến toàn trình được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp đạt 100%.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tối thiểu 80% hồ sơ nộp trực tuyến được giải quyết tại các cấp (trong đó tối thiểu 70% hồ sơ dịch vụ công của người dân, doanh nghiệp được xử lý trực tuyến toàn trình).

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Tối thiểu 97% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý dứt điểm trong thời gian quy định; tỷ lệ người dân hài lòng về việc xử lý phản ánh kiến nghị đạt tối thiểu 95%”

2. Yêu cầu:

a) Kiểm soát thủ tục hành chính:

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính: Cập nhật bổ sung, điều chỉnh, công bố kịp thời theo thời hạn các bộ thủ tục hành chính; chuẩn hóa quy trình các bước thực hiện cụ thể (lưu đồ) để cấu hình lên Hệ thống thông

tin giải quyết TTHC từng thủ tục theo quy định của Trung ương và phù hợp thực tiễn của tỉnh.

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong quá trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông; đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết.

- Đề xuất phương án liên thông, phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở tạo thuận lợi cho người dân, phù hợp với năng lực quản lý, giải quyết của đơn vị, địa phương.

- Rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thể triển khai việc tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, công khai, minh bạch, đồng bộ các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính bao gồm quy định về thủ tục hành chính, hồ sơ mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, phản ánh kiến nghị liên quan, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

b) Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Kiện toàn Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa các cấp đảm bảo hoạt động hiệu quả theo Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng, trong đó trọng tâm là đảm bảo điều kiện triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục không phụ thuộc địa giới hành chính, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư được kết nối trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ; đề xuất các giải pháp cơ cấu nhân sự phù hợp trên cơ sở năng suất tiếp nhận, xử lý hồ sơ, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động động và cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức; thực hiện việc

xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) **Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính trong đó, tập trung quyết liệt các nhiệm vụ:**

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Hoàn thành kết nối chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống do các bộ, ngành triển khai cung cấp thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,... được đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định tại Khoản 4, Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chứng thực bản sao điện tử và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; trước hết là trong các hồ sơ thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

d) **Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính**

- Tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thực hiện thủ tục trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS thông báo cho người dân biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính, đảm bảo hiệu quả, chính xác; khai thác hiệu quả Cổng Hành chính

công tỉnh trên Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, khảo sát ý kiến người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

- Tiếp tục kiện toàn hoạt động Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Nai và hệ thống công nghệ hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hành chính và quản lý, giám sát công tác giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp.

e) Triển khai các phương án hỗ trợ doanh nghiệp như tổ chức đối thoại, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn đến năm 2025 để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

g) Động viên, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời xử lý nghiêm những cá nhân, tập thể thực hiện không tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

(Phụ lục nội dung nhiệm vụ cụ thể thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa xác định các nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp cụ thể, xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đúng nội dung, tiến độ đề ra.

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện ban hành **trước ngày 31 tháng 01 năm 2025**.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa rà soát lại cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND cấp huyện và xã, phường, thị trấn; kịp thời ban hành Quyết định thay đổi, bổ sung đảm bảo đủ nhân lực hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính căn cứ nhu cầu đề xuất của các đơn vị tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện. Hướng dẫn các đơn vị liên quan sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì triển khai các nội dung liên quan đến hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đảm bảo công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của tỉnh và kho lưu trữ của tỉnh đảm bảo việc lưu trữ, khai thác sử dụng lại thông tin số hóa phục vụ người dân và doanh nghiệp; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Làm đầu mối phối hợp các sở, ban ngành liên quan trong việc triển khai kết nối cơ sở dữ liệu của các ngành, chia sẻ thông tin, phục vụ giải quyết TTHC của các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và các nhiệm vụ được phân công về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025.

5. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (VPCP);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh; Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Tổng đài 1022 (VNPT Đồng Nai);
- Lưu: VT, KTNS, KGVX, KTN, QTTV, THNC, Cổng TTĐT tỉnh, HCTC, HCC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức



Phụ lục

NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 404 /KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)					
1	Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh trên Công Thương văn và Tra cứu quy định kinh doanh	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Dữ liệu đề xuất cập nhật
2	Thẩm tra các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC do địa phương ban hành	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	Văn bản thẩm tra
3	Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở ban ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện	Trước ngày 31/01/2025	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của đơn vị, địa phương
4	Cập nhật các quy định liên quan về công tác kiểm soát thủ tục hành chính do trung ương ban hành	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, xã	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
5	Kiểm toàn Hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp huyện

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
6	Nghiên cứu giải pháp, sáng kiến, mô hình trong cải cách TTHC; đề xuất nhân rộng mô hình mới, cách làm hay trong cải cách, kiểm soát TTHC trình cấp có thẩm quyền quyết định.	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Các giải pháp, mô hình, cách làm hay được phê duyệt
7	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân trong việc TTHC và đánh giá Cán bộ, Công chức khi thực hiện giải quyết TTHC	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Đạt 94% trở lên tỷ lệ hài lòng của người dân
8	TTHC được rà soát, công bố, công khai đúng hạn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Công thông tin điện tử sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Các sở, ban ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	100% TTHC được công bố, công khai đúng hạn
9	Nâng cao hiệu quả, chất lượng dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết thủ tục hành chính, về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Các sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ	Thường xuyên	Tối thiểu 95% tỷ lệ hài lòng của người dân khi thực hiện TTHC, DVCTT
10	Ban hành quy trình điện tử, cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Các sở, ban ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	100% TTHC ban hành quy trình nội bộ/ điện tử
11	Công khai hồ sơ mẫu, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của đơn vị	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai và có hồ sơ mẫu hướng dẫn thực hiện
12	Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tại Trung tâm	Văn phòng UBND	Các Sở, ban	Thường	Đạt 95 % trở lên tỷ lệ

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
19	Tiếp tục triển khai tiện ích SMS, ZMS, email thông tin kết quả giải quyết hồ sơ, nghĩa vụ tài chính, khảo sát ý kiến người dân	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Các tiện ích được hoàn thiện và triển khai
20	Thực hiện các chương trình đối thoại để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Theo Kế hoạch UBND tỉnh	Các chương trình đối thoại
21	Duy trì, khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống giám sát (camera) tập trung các xã, huyện về tình đề quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của Bộ phận 1 cửa cấp huyện, xã	Văn phòng UBND tỉnh	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Hệ thống giám sát BPMC hoạt động ổn định
22	100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia, đồng bộ Cổng Dịch vụ công của tỉnh.	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Danh mục DVC trực tuyến toàn trình, một phần
23	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Các văn bản triển khai công tác tuyên truyền
24	Tăng tỷ lệ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Đạt 95% trở lên tỷ lệ hài lòng của người dân
25	Tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số công	UBND cấp huyện	Tỉnh đoàn; Sở	Thường	Báo cáo kết quả hoạt

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	quyết thủ tục hành tại Bộ phận một cửa các cấp				
III	NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH KIẾN NGHỊ (PAKN) CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP				
1	Tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022 của tỉnh và phúc đáp của chính quyền qua Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	- 97% PAKN xử lý dứt điểm, đúng hạn; - 95% người dân hài lòng về giải quyết PAKN
2	Công khai kết quả giải quyết PAKN trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tổng đài Dịch vụ công 1022 của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	100% nội dung giải quyết được công khai
3	Kiểm toàn hoạt động, năng lực Tổng đài viên Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh và hệ thống công nghệ hỗ trợ	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành; VNPT Đồng Nai	Thường xuyên	Tổng đài 1022 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ
IV	NHÓM NHIỆM VỤ KHÁC LIÊN QUAN				
1	Triển khai công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	Tổ chức hội nghị và các văn bản triển khai
2	Triển khai công tác truyền thông về cải cách, kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	Các hoạt động truyền thông được triển khai